

Số:109 /2020/QĐST-DS

Cẩm Lệ, ngày 28 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 103/2020/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ông Đinh Công Nh, sinh năm: 1977; địa chỉ nơi cư trú: Tổ 47, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

2. *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Minh D, sinh năm: 1974; địa chỉ nơi cư trú: Số 276 đường Tr, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Minh D có nghĩa vụ trả cho ông Đinh Công Nh số tiền là 957.000.000đồng (*Chín trăm năm mươi bảy triệu đồng*).

2. Thời gian và phương thức trả như sau:

- Ngày 30/10/2020 trả 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*)

- Ngày 30/11/2020 trả 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*)

- Ngày 30/12/2020 trả 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*)

- Ngày 30/01/2021 trả dứt điểm số tiền còn lại là 942.000.000đồng (*Chín trăm bốn mươi hai triệu đồng*).

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 20.355.000đồng (*Hai mươi triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) bà Nguyễn Thị Minh D tự nguyện chịu. Hoàn trả cho ông Đinh Công Nh số tiền tạm ứng án phí là 23.250.000đồng (*Hai mươi ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*), đã nộp tại biên lai thu số 0001273 ngày 17/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

4. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS Q. Cẩm Lệ;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lệ Hằng